

Số: 1154 /QĐ-UBND

Khánh Hòa, ngày 01 tháng 4 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Bảo trợ xã hội và Khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Y tế, Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện không phụ thuộc vào địa giới hành chính trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia; Nghị định số 367/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 của Chính phủ sửa đổi Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 03/2025/TT-VPCP ngày 15/9/2025 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số nội dung của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Y tế tại Tờ trình số 2138/TTr-SYT ngày 26/3/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Bảo trợ xã hội và Khám bệnh, chữa bệnh thuộc

thẩm quyền giải quyết của Sở Y tế, Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện không phụ thuộc vào địa giới hành chính trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Y tế; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Các Bộ: Tư pháp, Y tế (b/c);
- TT. Tỉnh ủy, TT. HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, PCT UBND tỉnh;
- VPUB: LĐ, KGVX;
- TTPVHCC: LĐ, các Phòng;
- TT CB&CTTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, KSTT, CT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Thanh Hà

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG LĨNH VỰC BẢO TRỢ XÃ HỘI VÀ KHÁM BỆNH,
CHỮA BỆNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ Y TẾ, ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP XÃ THỰC HIỆN
KHÔNG THUỘC VÀO ĐỊA GIỚI HÀNH CHÍNH TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH KHÁNH HÒA

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1154 /QĐ-UBND ngày 01 /4 /2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)

A. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH

TT	Thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
I	Lĩnh vực Bảo trợ xã hội				
1	Tiếp nhận đối tượng cần bảo vệ khẩn cấp vào cơ sở trợ giúp xã hội. Mã TTHC: 2.000282 <i>(Sửa đổi, bổ sung TTHC số thứ tự 17 được Công bố tại Quyết định số 2207/QĐ-UBND ngày 24/11/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Khánh Hòa)</i>	Tiếp nhận đối tượng ngay và hoàn thiện hồ sơ trong thời hạn 10 ngày làm việc	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Khánh Hòa (Quầy Sở Y tế). - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.	Không	- Nghị định số 140/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018 của Chính phủ. - Nghị định số 103/2017/NĐ-CP ngày 12/9/2017 của Chính phủ. - Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ. - Nghị định số 42/2025/NĐ-CP ngày 27/02/2025 của Chính phủ - Nghị định số 147/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ

TT	Thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
					- Quyết định số 2072/QĐ-BYT ngày 24/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Y tế. - Quyết định số 624/QĐ-BYT ngày 11/3/2026 của Bộ trưởng Bộ Y tế.
2	Đăng ký thành lập, đăng ký thay đổi nội dung, cấp lại giấy chứng nhận đăng ký thành lập và giải thể cơ sở trợ giúp xã hội ngoài công lập. Mã TTHC: 1.013814 <i>(Sửa đổi, bổ sung TTHC số thứ tự 20 được Công bố tại Quyết định số 2207/QĐ-UBND ngày 24/11/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Khánh Hòa)</i>	05 ngày làm việc đối với cấp giấy chứng nhận đăng ký thành lập và cấp giấy chứng nhận thay đổi nội dung hoặc cấp lại giấy chứng nhận đăng ký thành lập; 10 ngày đối với việc giải thể cơ sở trợ giúp xã hội.	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Khánh Hòa (Quầy Sở Y tế). - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.	Không	- Nghị định số 140/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018 của Chính phủ. - Nghị định số 103/2017/NĐ-CP ngày 12/9/2017 của Chính phủ. - Nghị định số 147/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ. - Quyết định số 2072/QĐ-BYT ngày 24/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Y tế. - Quyết định số 624/QĐ-BYT ngày 11/3/2026 của Bộ trưởng Bộ Y tế.

TT	Thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
3	Cấp Giấy phép thành lập cơ sở hỗ trợ nạn nhân. Mã TTHC: 2.000025 (Sửa đổi, bổ sung TTHC số thứ tự 35 được Công bố tại Quyết định số 148/QĐ-UBND ngày 14/01/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh Khánh Hòa)	07 ngày làm việc kể từ khi nhận hồ sơ hợp lệ.	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Khánh Hòa (Quầy Sở Y tế). - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.	Không	- Nghị định số 42/2025/NĐ-CP ngày 27/02/2025 của Chính phủ. - Nghị định số 45/2025/NĐ-CP ngày 28/02/2025 của Chính phủ. - Nghị định số 147/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ. - Quyết định số 2179/QĐ-BYT ngày 30/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Y tế. - Quyết định số 624/QĐ-BYT ngày 11/3/2026 của Bộ trưởng Bộ Y tế.
4	Cấp lại Giấy phép thành lập cơ sở hỗ trợ nạn nhân. Mã TTHC: 2.000027 (Sửa đổi, bổ sung TTHC số thứ tự 36 được Công bố tại Quyết định số 148/QĐ-UBND ngày 14/01/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh Khánh Hòa)	05 ngày làm việc kể từ khi nhận hồ sơ hợp lệ.	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Khánh Hòa (Quầy Sở Y tế). - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.	Không	

TT	Thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
5	Cấp Giấy phép hoạt động hỗ trợ nạn nhân. Mã TTHC: 1.01401 (Sửa đổi, bổ sung TTHC số thứ tự 37 được Công bố tại Quyết định số 148/QĐ-UBND ngày 14/01/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh Khánh Hòa)	07 ngày làm việc kể từ khi nhận hồ sơ hợp lệ.	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Khánh Hòa (Quầy Sở Y tế) - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.	Không	
6	Cấp lại, sửa đổi, bổ sung Giấy phép hoạt động hỗ trợ nạn nhân. Mã TTHC: 1.014011 (Sửa đổi, bổ sung TTHC số thứ tự 38 được Công bố tại Quyết định số 148/QĐ-UBND ngày 14/01/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh Khánh Hòa)	05 ngày làm việc kể từ khi nhận hồ sơ hợp lệ.	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Khánh Hòa (Quầy Sở Y tế) - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.	Không	
II	Lĩnh vực Khám bệnh, chữa bệnh				

TT	Thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
	Điều chỉnh giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh. Mã TTHC: 1.012280 (Sửa đổi, bổ sung TTHC số thứ tự 31 được Công bố tại Quyết định số 148/QĐ-UBND ngày 14/01/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh Khánh Hòa)	- Trường hợp không phải thẩm định thực tế tại cơ sở: 18 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ. - Trường hợp phải thẩm định thực tế tại cơ sở: Tổ chức thẩm định điều kiện hoạt động và danh mục kỹ thuật thực hiện tại cơ sở đề nghị và lập biên bản thẩm định trong thời hạn 54 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ và 10 ngày làm việc kể từ ngày ban hành biên bản thẩm định hoặc nhận được văn bản thông báo và tài liệu chứng minh đã hoàn thành việc khắc phục, sửa chữa của	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Khánh Hòa (Quầy Sở Y tế) - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.	- Trường hợp thay đổi thời gian làm việc hoặc thay đổi tên, địa chỉ của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh nhưng không thay đổi địa điểm: 1.500.000 đồng. - Trường hợp thay đổi quy mô hoạt động, phạm vi hoạt động chuyên môn hoặc bổ sung, giảm bớt danh mục kỹ thuật của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: + Bệnh viện, Phòng khám đa khoa, Nhà hộ sinh, Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh y học gia đình, Phòng khám chuyên khoa, Phòng khám liên chuyên khoa, Phòng khám bác sỹ y khoa, Phòng khám răng hàm mặt, Phòng khám dinh dưỡng, Phòng khám y sỹ đa khoa, Cơ sở dịch vụ cận lâm sàng: 4.300.000 đồng;	- Luật Khám bệnh, chữa bệnh. - Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ. - Nghị định số 148/2025/NĐ-CP ngày 12/06/2025 của Chính phủ. - Quyết định 2045/QĐ-BYT ngày 23/06/2025 của Bộ trưởng Bộ Y tế. - Quyết định 658/QĐ-BYT ngày 16/3/2026 của Bộ trưởng Bộ Y tế.

TT	Thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		cơ sở đề nghị.		+ Phòng khám y học cổ truyền, Phòng chẩn trị y học cổ truyền, Trạm y tế: 3.100.000 đồng; + Các hình thức tổ chức khám bệnh, chữa bệnh khác: 4.300.000 đồng.	

B. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ

TT	Thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
I	Lĩnh vực Bảo trợ xã hội				
1	Tiếp nhận đối tượng bảo trợ xã hội có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn vào cơ sở trợ giúp xã hội. Mã TTHC: 2.000286 (Sửa đổi, bổ sung TTHC số thứ tự 4 được Công bố tại Quyết định số 2207/QĐ-UBND ngày 24/11/2025 của	10 ngày làm việc.	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Khánh Hòa (Quầy Sở Y tế). - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.	Không	- Nghị định số 140/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018 của Chính phủ. - Nghị định số 103/2017/NĐ-CP ngày 12/9/2017 của Chính phủ. - Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ. - Nghị định số 42/2025/NĐ-CP ngày 27/02/2025 của Chính phủ - Nghị định số 147/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ

TT	Thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
	<i>Chủ tịch UBND tỉnh Khánh Hòa)</i>				- Quyết định số 2072/QĐ-BYT ngày 24/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Y tế. - Quyết định số 624/QĐ-BYT ngày 11/3/2026 của Bộ trưởng Bộ Y tế.
2	Tiếp nhận đối tượng cần bảo vệ khẩn cấp vào cơ sở trợ giúp xã hội. Mã TTHC: 2.000282 (Sửa đổi, bổ sung TTHC số thứ tự 5 được Công bố tại Quyết định số 2207/QĐ-UBND ngày 24/11/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Khánh Hòa)	Tiếp nhận đối tượng ngay và hoàn thiện hồ sơ trong thời hạn 10 ngày làm việc.	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Khánh Hòa (Quầy Sở Y tế). - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.	Không	- Nghị định số 140/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018 của Chính phủ. - Nghị định số 103/2017/NĐ-CP ngày 12/9/2017 của Chính phủ. - Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ. - Nghị định số 110/2024/NĐ-CP ngày 30/8/2024 của Chính phủ - Nghị định số 42/2025/NĐ-CP ngày 27/02/2025 của Chính phủ
3	Đăng ký hoạt động đối với cơ sở trợ giúp xã hội dưới 10 đối tượng có hoàn cảnh khó khăn. Mã TTHC: 2.000355	10 ngày làm việc kể từ khi nhận hồ sơ hợp lệ.	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Khánh Hòa (Quầy Sở Y tế).	Không	- Nghị định số 147/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ - Quyết định số 2072/QĐ-BYT ngày 24/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Y tế.

TT	Thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
	(Sửa đổi, bổ sung TTHC số thứ tự 9 được Công bố tại Quyết định số 2207/QĐ-UBND ngày 24/11/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Khánh Hòa)		- Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.		- Quyết định số 624/QĐ-BYT ngày 11/3/2026 của Bộ trưởng Bộ Y tế.